

Phụ lục 3

Danh mục ngành phù hợp dự tuyển đào tạo thạc sĩ tại Trường ĐHKHTN

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
1	Toán học	Toán học, Toán ứng dụng, Toán tin, Toán cơ, Toán - Tin ứng dụng, Sư phạm Toán học	Khoa học dữ liệu, Khoa học máy tính và thông tin, Máy tính và Khoa học thông tin, Sư phạm Toán Tin, Tin học, Công nghệ thông tin	<ul style="list-style-type: none"> - Đại số đại cương - Tô pô đại cương - Giải tích hàm - Hàm biến phức - Lý thuyết độ đo và tích phân - Phương trình đạo hàm riêng - Xác suất - Giải tích số
2	Phương pháp toán sơ cấp (định hướng ứng dụng)	Toán học, Toán tin (Toán tin ứng dụng), Toán ứng dụng, Toán cơ, Sư phạm Toán học, Sư phạm Tin học, Khoa học dữ liệu, Khoa học máy tính và thông tin, Máy tính và khoa học thông tin	Sư phạm Vật lý, Vật lý, Thống kê	<ul style="list-style-type: none"> - Giải tích 1 - Giải tích 2 - Đại số tuyến tính - Xác suất Thống kê
3	Toán ứng dụng	Toán học, Toán ứng dụng, Toán cơ, Toán tin ứng dụng, Toán tin, Sư phạm Toán học, Sư phạm toán tin	Tin học, Công nghệ thông tin, Khoa học dữ liệu, Khoa học máy tính và thông tin, Máy tính và khoa học thông tin, Toán tài chính, Toán kinh tế, Thống kê, Quản trị rủi ro	<ul style="list-style-type: none"> - Đại số tuyến tính - Giải tích nhiều biến - Lập trình cơ bản - Thống kê ứng dụng - Xác suất - Giải tích số - Tối ưu hóa
4	Khoa học dữ liệu	Khoa học dữ liệu, Khoa học máy tính và thông tin, Máy tính và khoa học thông tin, Sư phạm Tin học, Toán tin, Khoa học máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Hệ thống thông tin, Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, Mạng máy tính và	Danh mục ngành phù hợp (mức 1): Toán học, Sư phạm toán học, Toán cơ, Khoa học tính toán, Toán ứng dụng, Thống kê, Toán kinh tế, Thống kê kinh tế. - Danh mục ngành phù hợp (mức 2): Khí tượng và khí hậu học, Vật lý học, Khoa học vật liệu, Cơ kỹ thuật, Khoa học công	<p>* Đối với đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp (mức 1):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống kê ứng dụng - Lập trình hướng đối tượng - Toán rời rạc <p>* Đối với các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học</p>

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
		truyền thông dữ liệu, Kỹ thuật máy tính, Trí tuệ nhân tạo, Công nghệ kỹ thuật máy tính	nghệ vũ trụ, Robotics, Công nghệ kỹ thuật xây dựng giao thông, Kinh tế học (Kinh tế, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Kinh tế quốc tế, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế số), Kinh doanh (Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Quản trị kinh doanh), Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm (Tài chính ngân hàng, Bảo hiểm, Công nghệ tài chính), Kế toán - Kiểm toán (Kế toán, Kiểm toán), Công nghệ kỹ thuật cơ khí (Công nghệ kỹ thuật điện tử), Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử viễn thông (Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, Công nghệ kỹ thuật điện tử viễn thông, Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa), Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông (Kỹ thuật điện tử - viễn thông, Kỹ thuật y sinh, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa), Vật lý kỹ thuật (Vật lý kỹ thuật, Kỹ thuật hạt nhân)	<p>ngành phù hợp (mức 2):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống kê ứng dụng - Lập trình hướng đối tượng - Toán rời rạc - Cơ sở dữ liệu - Mạng máy tính <p>* Đối với các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống kê ứng dụng - Lập trình hướng đối tượng - Toán rời rạc - Cơ sở dữ liệu - Mạng máy tính - Học máy <p>Các thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác phải đảm bảo 2 tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong bảng điểm đại học phải có các học phần về Toán cao cấp (tối thiểu 3 tín chỉ) và Xác suất thống kê (tối thiểu 3 tín chỉ) - Có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực liên quan tới phân tích và xử lý dữ liệu tính từ ngày kí quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày dự thi
5	Cơ học	Toán học, Toán Cơ, Toán Tin ứng dụng, Toán ứng dụng, Sur phạm Toán, Vật lý,	Kỹ thuật cơ khí, Kỹ thuật cơ khí động lực, Kỹ thuật hàng không, Kỹ thuật công nghiệp, Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ học môi trường liên tục - Cơ học lý thuyết

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
		Cơ kỹ thuật	kỹ thuật cơ khí, Công nghệ kỹ thuật xây dựng, Công nghệ kỹ thuật giao thông, Khoa học dữ liệu, Khoa học tính toán.	<ul style="list-style-type: none"> - Lý thuyết dao động - Lý thuyết đàn hồi - Phương trình đạo hàm riêng - Giải tích số - Phép tính biến phân
6	Cơ sở toán học cho tin học	Máy tính và khoa học thông tin, Sư phạm Tin học, Toán tin, Khoa học máy tính, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Kỹ thuật phần mềm, Hệ thống thông tin, Kỹ thuật máy tính, Công nghệ thông tin	Các chuyên ngành khác của Toán học như Toán ứng dụng, Toán giải tích, Phương pháp toán sơ cấp, Lý thuyết xác suất và thống kê toán học, Đại số và lý thuyết số; Hình học - Tô pô	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở dữ liệu - Thiết kế và đánh giá thuật toán - Ngôn ngữ hình thức và Ôtomat - Giải tích số
7	Vật lý	Thiên văn học, Công nghệ kỹ thuật hạt nhân, Sư phạm Vật lý, Sư phạm Khoa học tự nhiên, Kỹ thuật điện tử và tin học, Khoa học vật liệu, Vật lý kỹ thuật, Kỹ thuật điện - điện tử, Công nghệ nano, Lý sinh, Hóa lý, Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử, Công nghệ kỹ thuật điện tử viễn thông, Vật liệu và linh kiện nano, Khoa học và Công nghệ nano	Toán học, Hóa học, Sinh học, Hóa dược, Công nghệ kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật địa chất, Địa chất học, Sư phạm toán, Sư phạm hóa học, Sư phạm sinh học, Vật liệu điện tử, Khoa học máy tính	<ul style="list-style-type: none"> - Vật lý thống kê - Cơ học lượng tử - Vật lý chất rắn - Vật lý bán dẫn - Kỹ thuật điện tử - Truyền tin số - Vật lý hạt cơ bản - Phản ứng hạt nhân - Quang phổ phân tử hai nguyên tử - Quang học hiện đại - Địa điện - Trọng lực - Vật lý và kỹ thuật nhiệt độ thấp - Vật lý chất rắn ở Nhiệt độ thấp
8	Hoá học	Hóa học, Sư phạm Hóa học, Công nghệ kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật hóa học, Hóa dược, Khoa học môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường,	Công nghệ sinh học, Khoa học vật liệu, Khoa học môi trường, Công nghệ vật liệu, Công nghệ nano, Vật lý chất rắn, Vật lý nguyên tử và hạt nhân, Dược học, Công nghệ chế biến, Sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa học vô cơ 2 - Cơ sở hóa học vật liệu - Các phương pháp phân tích cấu trúc trong hóa vô cơ - Hóa học phức chất - Vật liệu vô cơ

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
		Công nghệ môi trường, Kỹ thuật môi trường	học, Địa chất, Địa lý học, Khí tượng - Thủy văn - Hải dương học, Sinh dược học	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa học hữu cơ 1 - Hóa học hữu cơ 2 - Thực tập hóa hữu cơ 1 - Tổng hợp hữu cơ - Hóa lý 1 - Hóa lý 2 - Hóa học các hợp chất cao phân tử - Hóa keo - Hoá học môi trường - Độc chất học môi trường cơ sở - Phân tích môi trường - Công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường
9	Kỹ thuật hoá học	Công nghệ kỹ thuật hóa học, Công nghệ Hóa học, Hóa học	Hóa dược, Sư phạm Hóa học, Công nghệ sinh học, Sinh dược học, Khoa học môi trường, Kỹ thuật môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Khoa học vật liệu, Kỹ thuật vật liệu, Công nghệ vật liệu, Công nghệ thực phẩm.	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa kỹ thuật - Thủy khí - Kỹ thuật phản ứng hóa học - Truyền nhiệt và chuyên khối - Kỹ thuật tách chất - Nhiệt động kỹ thuật hóa học - Hóa học dầu mỏ - Công nghệ lọc, hóa dầu - Xúc tác trong công nghiệp lọc, hóa dầu - Các sản phẩm dầu mỏ
10	Hoá phân tích	Hóa học, Sư phạm Hóa học, Công nghệ kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật hóa học, Hóa dược	Sinh học, Công nghệ sinh học, Sinh dược học, Khoa học vật liệu, Địa chất học, Thủy văn, Hải dương học, Khoa học môi trường, Khoa học đất, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Kỹ thuật môi trường, Công nghệ thực phẩm, Công nghệ sau thu hoạch, Dược	<ul style="list-style-type: none"> - Các phương pháp phân tích cấu trúc và định lượng - Thực tập các phương pháp phân tích cấu trúc và định lượng - Xử lý mẫu trong hóa phân tích - Các phương pháp phân tích điện hóa

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
			học	<ul style="list-style-type: none"> - Các phương pháp phân tích sắc ký - Các phương pháp phân tích quang học
11	Sinh học	Sinh học, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật sinh học, Sư phạm sinh học, Sinh học ứng dụng	Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thú y, Thủy sản, Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa sinh học - Sinh học tế bào - Sinh học phân tử - Vi sinh vật học - Sinh lý học người và động vật - Sinh lý học thực vật - Di truyền học - Thực vật học - Động vật học động vật không xương sống - Động vật học động vật có xương sống - Cơ sở sinh thái học
13	Sinh học thực nghiệm	Sinh học, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật sinh học, Sư phạm sinh học, Sinh học ứng dụng	Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thú y, Thủy sản, Y học và Dược học	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa sinh học - Sinh học tế bào - Sinh học phân tử - Vi sinh vật học - Sinh lý học người và động vật - Sinh lý học thực vật - Di truyền học - Sinh học người - Lý sinh học - Sinh học phát triển
14	Di truyền học	Sinh học, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật sinh học, Sư phạm sinh học, Sinh học ứng dụng	Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thú y, Thủy sản, Y học và Dược học	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa sinh học - Sinh học tế bào - Sinh học phân tử - Vi sinh vật học - Sinh lý học người và động vật - Sinh lý học thực vật - Di truyền học - Thực vật học - Động vật học động vật

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
				<ul style="list-style-type: none"> không xương sống - Động vật học động vật có xương sống - Cơ sở sinh thái học
15	Vi sinh vật học	Sinh học, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật sinh học, Sư phạm sinh học, Sinh học ứng dụng.	Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thú y, Thủy sản, Y học, Dược học, Môi trường, Thực phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa sinh học - Sinh học tế bào - Sinh học phân tử - Vi sinh vật học - Sinh lý học người và động vật - Sinh lý học thực vật - Di truyền học - Thực vật học - Động vật học động vật không xương sống - Động vật học động vật có xương sống - Cơ sở sinh thái học
	Công nghệ sinh học	Sinh học, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật sinh học, Sư phạm sinh học, Sinh học ứng dụng	Bác sỹ đa khoa, Dược sỹ, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thú y, Thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa sinh học - Sinh học tế bào - Sinh học phân tử - Vi sinh vật học - Lý sinh học - Sinh lý học người và động vật - Sinh lý học thực vật - Di truyền học - Sinh học phân tử - Sinh học phát triển
6	Địa lý	Địa lý tự nhiên, Địa lý học, Sư phạm Địa lý, Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý phát triển đô thị và Bất động sản, Khoa học thông tin địa không gian	Khoa học môi trường, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên, Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý nguồn lợi thủy sản, Lâm nghiệp, Khoa học đất, Phát triển nông thôn, Kinh tế nông nghiệp, Nông nghiệp, Quy hoạch vùng và đô thị, Bản đồ học, Công nghệ Quan trắc	<ul style="list-style-type: none"> - Địa lý học - Địa lý tự nhiên Việt Nam - Địa lý kinh tế-xã hội Việt Nam - Cơ sở quy hoạch và tổ chức lãnh thổ - Khoa học môi trường và Biến đổi khí hậu

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
			và Giám sát Tài nguyên Môi trường, Kỹ thuật trắc địa - bản đồ, Thủy văn học, Hải dương học, Khí tượng học, Địa chất học, Việt Nam học, Sinh học, Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam, Quy hoạch vùng và đô thị, Du lịch, Xã hội học	
17	Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý	Địa lý tự nhiên, Địa lý học, Sư phạm Địa lý, Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý đất đai, Kỹ thuật trắc địa - bản đồ, Khoa học thông tin Địa không gian.	Quản lý phát triển đô thị và bất động sản, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên, Quản lý tài nguyên rừng, Địa chất học, Địa kỹ thuật - Địa môi trường, Kỹ thuật trắc địa - bản đồ, Kỹ thuật địa chất, Khí tượng học; Thủy văn học, Hải dương học, Quy hoạch vùng và đô thị, Quản lý đô thị và công trình, Quản lý đô thị thông minh và bền vững, Quản lý xây dựng, Kinh tế tài nguyên, Kinh tế tài nguyên môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Trắc địa đại cương - Bản đồ đại cương - Xử lý ảnh số - Thực tập xây dựng thư viện phổ từ máy đo phổ cầm tay - Địa lý Việt Nam - Cơ sở viễn thám - Hệ thống thông tin địa lý - Viễn thám ứng dụng - Thực hành viễn thám và GIS ứng dụng
18	Quản lý tài nguyên và môi trường	Địa lý tự nhiên, Quản lý tài nguyên và môi trường, Địa chất học, Địa lý học, Sư phạm địa lý, Quản lý đất đai, Địa chính, Khoa học thông tin địa không gian, Quản lý phát triển đô thị và bất động sản, Kỹ thuật địa chất, Thủy văn học, Hải dương học, Khí tượng và khí hậu học, Khoa học môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Công	Nông nghiệp, Khoa học đất, Lâm nghiệp, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên, Kinh tế nông nghiệp, Phát triển nông thôn, Quản lý thủy sản, Quản lý xây dựng, Quản lý đô thị và công trình, Sinh học, Thực vật học, Du lịch, Thủy sản, Bất động sản, Khảo cổ học, Bản đồ học, Kỹ thuật trắc địa - bản đồ, Công nghệ trí tuệ nhân tạo và máy học, Việt Nam học	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở địa lý tự nhiên - Cơ sở địa lý nhân văn - Khoa học môi trường và biến đổi khí hậu - Cơ sở quy hoạch và tổ chức lãnh thổ - Địa lý tự nhiên Việt Nam - Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam - Địa lý và môi trường biển

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
		nghệ quan trắc và giám sát tài nguyên môi trường, Tài nguyên và môi trường nước, Quản lý tài nguyên rừng, Quy hoạch vùng và đô thị, Quy hoạch lãnh thổ		
19	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai, Địa chính, Quản lý phát triển đô thị và bất động sản, Địa lý tự nhiên, Quản lý tài nguyên và môi trường	Địa lý học, Bản đồ học, Kỹ thuật trắc địa - bản đồ, Khoa học thông tin địa không gian, Bất động sản, Khoa học đất, Khoa học môi trường, Công nghệ môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Môi trường và phát triển bền vững, Địa chất học, Địa kỹ thuật - Địa môi trường, Kỹ thuật địa chất, Khí tượng học, Thủy văn học, Hải dương học, Quy hoạch vùng và đô thị, Quản lý đô thị và công trình, Quản lý đô thị thông minh và bền vững, Quản lý xây dựng, Kinh tế tài nguyên, Kinh tế tài nguyên môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở và lịch sử quản lý đất đai - Pháp luật đất đai - Xử lý số liệu đo đạc - Đo đạc địa chính và ứng dụng tin học trong xây dựng bản đồ - Đăng ký đất đai và hồ sơ địa chính - Đánh giá đất và quy hoạch sử dụng đất đai - Thổ nhưỡng và bản đồ thổ nhưỡng - Quản lý tài chính đất đai - Quản lý thị trường bất động sản - Hệ thống thông tin đất đai - Trắc địa ảnh và công nghệ ảnh số - Địa lý học
20	Địa chất học	Địa chất học	Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Quản lý tài nguyên và môi trường, Công nghệ quan trắc và giám sát tài nguyên môi trường, Kỹ thuật địa vật lý, Kỹ thuật mỏ, Kỹ thuật dầu khí, Kỹ thuật tuyển khoáng, Kỹ thuật địa chất, Địa kỹ thuật - Địa môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Địa chất cấu trúc và kiến tạo - Thạch học - Cổ sinh và địa tầng - Địa hóa - Địa chất đại cương - Quang học tinh thể và khoáng vật học

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
21	Địa chất môi trường	Địa kỹ thuật - Địa môi trường (trước năm 2013), Kỹ thuật địa chất	Địa chất học; Quản lý tài nguyên thiên nhiên (trước năm 2013), Quản lý tài nguyên và môi trường; Công nghệ Quan trắc và Giám sát Tài nguyên Môi trường (thí điểm); Địa lý tự nhiên; Khí tượng và khí hậu học; Thủy văn học; Hải dương học; Kỹ thuật địa vật lý; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	<ul style="list-style-type: none"> - Địa chất môi trường - Địa chất đô thị - Địa hóa - Địa chất cấu trúc và kiến tạo - Địa chất đại cương - Tai biến thiên nhiên
22	Khí tượng và khí hậu học	Khí tượng và Khí hậu học	Hải dương học, Thủy văn học, Tài nguyên và Môi trường nước, Khoa học Môi trường, Toán học, Toán Tin, Khoa học máy tính, Khoa học dữ liệu, Công nghệ thông tin, Vật lý học, Thiên văn học	<ul style="list-style-type: none"> - Khí tượng đại cương - Khí tượng động lực I - Khí tượng synop I - Khí hậu và Khí hậu Việt Nam
23	Thủy văn học	Thủy văn môi trường, Kỹ thuật Tài nguyên nước, Tài nguyên và môi trường nước, Địa chất thủy văn, Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý và giảm nhẹ thiên tai, Khoa học môi trường	Khí tượng học, Hải dương học, Địa chất học, Kỹ thuật địa chất, Kỹ thuật địa vật lý, Địa lý tự nhiên kỹ thuật, Địa lý học, Toán tin, Toán ứng dụng, Vật lý học (Vật lý địa cầu), Công nghệ thông tin, Khoa học dữ liệu (thí điểm), Thống kê (Lý thuyết xác suất và thống kê toán học), Cơ học (Cơ học chất lỏng và chất khí), Kỹ thuật môi trường, Kỹ thuật và xây dựng công trình thủy, Biến đổi khí hậu	<ul style="list-style-type: none"> - Thủy văn đại cương - Nhập môn tài nguyên nước - Thủy lực học - Phân tích và tính toán thủy văn
24	Hải dương học	Hải dương học	Khí tượng và khí hậu học, Thủy văn học, Tài nguyên và Môi trường nước, Địa lý tài nguyên và môi trường, Toán học, Cơ học,	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên lý hải dương học - Thủy động lực học biển - Khai thác bền vững

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
			Toán ứng dụng, Khoa học máy tính, Khoa học dữ liệu, Công nghệ thông tin, Vật lý học, Hóa học, Sinh học, Địa chất, Địa lý, Thiên văn học, Khoa học hàng hải, Vật lý địa cầu, Khoa học Môi trường, Kỹ thuật xây dựng công trình biển	<ul style="list-style-type: none"> - tài nguyên biển - Hải dương học đại cương - Địa chất và địa mạo biển - Dòng chảy biển - Sóng biển - Thủy triều
25	Khoa học môi trường	Công nghệ kỹ thuật môi trường, Công nghệ môi trường, Môi trường, sức khỏe và an toàn	Khoa học và công nghệ thực phẩm, Địa chất học, Địa lý tự nhiên, Khí tượng học, Thủy văn học, Hải dương học, Quản lý tài nguyên và môi trường, Tài nguyên và môi trường nước, Kinh tế tài nguyên, Công nghệ quan trắc và giám sát tài nguyên môi trường, Hoá học, Công nghệ kỹ thuật hóa học, Hóa dược, Sinh học, Công nghệ sinh học, Sinh dược học, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Nông học, Công nghệ nông nghiệp, Khoa học cây trồng, Thủy sản, Quản lý và khai thác nguồn lợi thủy sản, Cấp thoát nước, Quản lý đất đai, Quản lý đô thị thông minh và bền vững, Quản lý nhà nước, Du lịch, Quản trị tài nguyên di sản, Quản trị kinh doanh, Luật, Hành chính công, Kỹ thuật năng lượng, Kinh tế phát triển, Bảo hộ lao động, Kinh tế tài nguyên môi trường, Y tế công cộng, Đô thị học,	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở môi trường đất, nước, không khí - Khoa học môi trường đại cương - Tài nguyên thiên nhiên - Công nghệ môi trường đại cương - Hóa học môi trường - Môi trường, sức khỏe và an toàn - Thống kê ứng dụng trong môi trường - Độc học và sức khỏe môi trường - Quản lý môi trường - Viễn thám và hệ thống thông tin địa lý - Kinh tế môi trường - Phân tích hệ thống môi trường - Vi sinh môi trường - Các phương pháp phân tích môi trường - Đánh giá tác động môi trường - Pháp luật và chính sách môi trường

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
			Vật liệu thông minh, Phát triển nông thôn	
26	Môi trường và phát triển bền vững	Công nghệ kỹ thuật môi trường, Công nghệ môi trường, Môi trường, sức khỏe và an toàn	Khoa học và công nghệ thực phẩm, Địa chất học, Địa lý tự nhiên, Khí tượng học, Thủy văn học, Hải dương học, Khoa học đất, Quản lý tài nguyên và môi trường, Tài nguyên và môi trường nước, Kinh tế tài nguyên, Công nghệ quan trắc và giám sát tài nguyên môi trường, Hoá học, Công nghệ kỹ thuật hóa học, Hóa dược, Sinh học, Công nghệ sinh học, Sinh dược, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Nông học, Công nghệ nông nghiệp, Khoa học cây trồng, Thủy sản, Quản lý và khai thác nguồn lợi thủy sản, Cấp thoát nước, Quản lý đất đai, Quản lý đô thị thông minh và bền vững, Quản lý nhà nước, Du lịch, Quản trị tài nguyên di sản, Quản trị kinh doanh, Luật, Hành chính công, Kỹ thuật năng lượng, Kinh tế phát triển, Bảo hộ lao động, Kinh tế tài nguyên môi trường, Y tế công cộng, Đô thị học, Vật liệu thông minh, Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở môi trường đất, nước, không khí - Khoa học môi trường đại cương - Tài nguyên thiên nhiên - Công nghệ môi trường đại cương - Hóa học môi trường - Môi trường, sức khỏe và an toàn - Thống kê ứng dụng trong môi trường - Độc học và sức khỏe môi trường - Quản lý môi trường - Viễn thám và hệ thống thông tin địa lý - Kinh tế môi trường - Phân tích hệ thống môi trường - Vi sinh môi trường - Các phương pháp phân tích môi trường - Đánh giá tác động môi trường - Pháp luật và chính sách môi trường
27	Kỹ thuật môi trường	Công nghệ môi trường, Kỹ thuật môi trường, Khoa học Môi trường, Môi trường, sức khỏe và an toàn, Khoa học đất	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ, Khoa học và công nghệ thực phẩm, Công nghệ kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật tài nguyên nước, Kỹ thuật cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa học môi trường đại cương - Công nghệ môi trường đại cương - Hệ thống quản lý môi trường

TT	Chuyên ngành	Ngành phù hợp		Các học phần BSKT
		(1)	(2)	
			thoát nước, Công nghệ sinh học, Công nghệ quan trắc và giám sát tài nguyên môi trường, Quản lý tài nguyên và môi trường, Tài nguyên và môi trường nước, Hoá học, Địa lý tự nhiên, Kỹ thuật mỏ, Hóa dược, Sinh học, Công nghệ kỹ thuật xây dựng, Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Quản lý đô thị và công trình, Công nghệ vật liệu, Sinh dược học, Công nghệ nông nghiệp, Quy hoạch vùng và đô thị, Địa chất học, Khí tượng và khí hậu học, Thủy văn học, Hải dương học, Cấp thoát nước, Quản lý đất đai, Quản lý xây dựng, Quản lý đô thị và công trình, Kỹ thuật năng lượng, Kinh tế phát triển, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên Y tế công cộng, Đô thị học, Vật liệu thông minh	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê ứng dụng trong môi trường - Cơ sở công nghệ hóa sinh - Cơ sở thủy khí ứng dụng - Truyền nhiệt chuyển khối - Sản xuất sạch hơn - Hoá lý - hoá keo - Vi sinh trong kỹ thuật môi trường - Hóa kỹ thuật môi trường - Đánh giá tác động môi trường - Độc học và sức khỏe môi trường - Hình họa vẽ kỹ thuật - Thiết kế kỹ thuật

Ghi chú:

- *Cột (1): Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức (trừ chuyên ngành Khoa học dữ liệu)*
- *Cột (2): Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức*